

Số: **147**/KH-UBND

Quảng Ninh, ngày **10** tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại công văn số 3471/VPCP-KGVX ngày 26/5/2021 của Văn phòng chính phủ; Văn bản số 1820/BVHTTDL-TV ngày 03/6/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tiếp tục triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 668/TTr-SVHTT ngày 28/7/2021. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”, nâng cao nhận thức của nhân dân về việc phát triển văn hóa đọc, góp phần xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh.

- Củng cố, hoàn thiện, định hướng cho cộng đồng, không ngừng phát triển vốn tri thức, văn hóa của con người và dân tộc Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa tri thức của nhân loại; nâng cao chất lượng các thiết chế văn hóa, đảm bảo công tác phát triển văn hóa đọc nhất là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục, các hệ thống thư viện và các tổ chức liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa thành nhiệm vụ hằng năm, trong đó phải thể hiện bằng các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Thủ trưởng các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội tăng cường kiểm tra, đôn đốc; định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết và tổng kết việc thực

hiện Kế hoạch, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong mọi tầng lớp nhân dân; góp phần nâng cao dân trí, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; ưu tiên phát triển các vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

Hoàn thiện chính sách của tỉnh về phát triển sự nghiệp thư viện. Triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện gắn với xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh, nhằm ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, công nghệ số, nâng cao năng lực hoạt động và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

Xác định lộ trình, chỉ tiêu, nguồn lực cho các hoạt động nhằm xây dựng môi trường đọc thuận lợi trên cơ sở: kiện toàn, củng cố mạng lưới thư viện, nhân rộng mô hình phát triển văn hóa đọc đã được xây dựng; đổi mới hoạt động thư viện, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hướng đến xây dựng kỹ năng thông tin cho người sử dụng, đặc biệt gắn với việc chuyển đổi số, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển văn hóa đọc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Toàn tỉnh

- Tập trung tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tại các khu vực nông thôn, miền núi, khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức, nâng cao văn hóa đọc. Phấn đấu 45-50% người dân ở khu vực nông thôn, 35-45% người dân ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện văn hóa xã, tủ sách pháp luật, tủ sách Hồ Chí Minh, tủ sách nhà văn hóa, khu dân cư, nhà sách...

- Phấn đấu 70-80% người dân có kỹ năng tiếp cận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời.

- Phát triển hoạt động xuất bản và thư viện. Hằng năm, tổ chức các hoạt động, sự kiện nhằm lan tỏa văn hóa đọc như: Hội Sách, hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc, các cuộc thi tuyên truyền giới thiệu sách,... tạo điều kiện để mọi tầng lớp nhân dân có cơ hội tiếp cận, sử dụng sách, báo. Phấn đấu đạt mức hưởng thụ bình quân sách/tài liệu 05 bản/người dân và đạt 1,5 bản/người dân trong hệ thống thư viện công cộng (xuất bản phẩm in và điện tử); mỗi người dân đọc trung bình 04 bản sách/TL/ năm.

b) Thư viện tỉnh

- Phấn đấu đến năm 2025, bổ sung tài liệu đạt 300.000 bản sách và 400.000 trang tài liệu địa chỉ được số hóa; có ít nhất 50 máy tính phục vụ bạn đọc truy cập, tra tìm tài liệu.

- Phấn đấu phục vụ bạn đọc trung bình đạt 500.000 lượt/năm; số lượt người truy cập, sử dụng thông tin tri thức và không gian mạng đạt 300.000 lượt/năm.

- Phấn đấu 80% các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, dịch vụ thư viện được ứng dụng khoa học và công nghệ; xây dựng và đảm bảo hoạt động trang thông tin điện tử, mạng xã hội của thư viện; ít nhất 30% dịch vụ thư viện được cung cấp trực tuyến.

- Thu thập tài liệu cổ, quý hiếm; tài nguyên thông tin về tiếng nói, chữ viết của người dân tộc thiểu số; bổ sung tài nguyên thông tin của địa phương và về địa phương từ 500 bản sách/năm trở lên.

- Tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng đọc, kỹ năng thông tin, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thư viện trên địa bàn, trung bình 2 lớp/năm; hỗ trợ, hướng dẫn, trang bị kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin cho người sử dụng thư viện 1 lần/năm tại thư viện tỉnh và hệ thống các thư viện trên địa bàn (ưu tiên các hoạt động hỗ trợ trực tuyến).

- Tham mưu xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án hiện đại hóa hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đảm bảo ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong hoạt động thư viện, xây dựng cơ sở dữ liệu, khai thác và phục vụ có hiệu quả thư viện số; phổ biến tài nguyên thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Nâng cấp phần mềm thư viện điện tử tích hợp ILIB; phát triển phần mềm quản lý tài liệu số; xây dựng kho tài liệu số hóa lưu trữ trên hệ thống máy chủ của Thư viện tỉnh, thực hiện liên thông với thư viện trong nước.

- 100% đội ngũ cán bộ thư viện được đào tạo và đào tạo lại kiến thức, có kỹ năng vận hành thư viện hiện đại; ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ vào công tác chuyên môn.

c) Thư viện huyện, thị xã, thành phố (thư viện cấp huyện)

- Phấn đấu tổng số bản sách có trong các thư viện cơ sở đạt 250.000 bản sách; mỗi thư viện cấp huyện trung bình có từ 20.000 bản sách, được xử lý theo quy tắc nghiệp vụ thư viện.

- Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, diện tích đối với không gian đọc cho người sử dụng thư viện; bảo đảm khu vực đọc phục vụ trẻ em và người khuyết tật có thể di chuyển và tiếp cận dễ dàng, thuận lợi với tài nguyên thông tin và tiện ích thư viện.

- Người làm công tác thư viện tốt nghiệp từ cao đẳng chuyên ngành thông tin - thư viện trở lên hoặc tốt nghiệp chuyên ngành khác có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Mỗi thư viện đảm bảo tối thiểu 02 máy tính để phục vụ công tác tra cứu của bạn đọc; trang bị và ứng dụng phần mềm quản trị thư viện trong hoạt động của thư viện.

- 100% thư viện cấp huyện được Thư viện tỉnh phối hợp, hỗ trợ phục vụ luân chuyển tài nguyên thông tin tại các xã vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và xã nông thôn mới.

- Phần đầu 50% thư viện công cộng cấp huyện được trang bị phần mềm quản lý thư viện và có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến; thực hiện việc liên kết, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin dùng chung giữa các thư viện.

d) Hệ thống thư viện cơ sở giáo dục và các thư viện khác

- Phần đầu 100% cơ sở giáo dục ở các bậc học, cấp học có thư viện với vốn tài liệu phù hợp phục vụ cho nghiên cứu và học tập, trong đó 85% cơ sở giáo dục ở bậc học phổ thông có thư viện đạt chuẩn theo quy định.

- Phần đầu 95% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học,...

- Phần đầu 100% thư viện trường đại học và 50% thư viện chuyên ngành, thư viện lực lượng vũ trang, thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác được trang bị máy tính, phần mềm quản lý thư viện, có trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập.

- 100% người làm công tác thư viện được đào tạo và đào tạo lại, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

2.2. Định hướng đến năm 2030

Người dân có thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại nơi sinh sống, học tập, công tác. Các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc được duy trì và củng cố. Môi trường đọc tiếp tục được cải thiện. Hoạt động thư viện, xuất bản và các hoạt động khác liên quan đến văn hóa đọc có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân (bao gồm cả xuất bản phẩm in và điện tử).

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, từng bước chuyển đổi số ngành thư viện, xây dựng mạng lưới thư viện hiện đại

- Tiếp tục kiên toàn, củng cố và nâng cao hiệu quả hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh; khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập, duy trì thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tại địa phương.

- Từng bước triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện, tăng cường đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, đặc biệt đối với thư viện cấp tỉnh và thư viện Đại học. rà soát, bổ sung mua sắm trang thiết bị mạng, phần mềm bảo đảm an toàn thông tin có tốc độ cao, thế hệ mới, hiện đại có tính năng bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai kết nối và xử lý dữ liệu trong mạng lưới thư viện trên toàn tỉnh.

- Từng bước nâng cấp, hoàn thiện, phát triển hạ tầng kỹ thuật (hạ tầng phần cứng, hạ tầng phần mềm), đáp ứng yêu cầu các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại. Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, lắp đặt các trang thiết bị phục vụ cho việc tạo lập các sản phẩm và dịch vụ thư viện mới, tiến tới đầu tư lắp đặt cổng từ an ninh thư viện; trang bị phần mềm thư viện số, tập trung kết nối, chia sẻ giữa Thư viện tỉnh với các thư viện huyện, thị xã, thành phố và các loại hình thư viện khác trong tỉnh; chuẩn hóa các quy trình nghiệp

vụ, trao đổi dữ liệu với các thư viện trong nước, đáp ứng tối đa nhu cầu thông tin của bạn đọc.

- Ưu tiên rà soát, nâng cấp, tái cấu trúc hạ tầng đối với Thư viện cấp tỉnh để đẩy nhanh việc chuyển đổi, hình thành hạ tầng số, thực hiện cung cấp dữ liệu và kết nối với cơ sở dữ liệu của quốc gia, của bộ, ngành, địa phương theo quy định pháp luật.

2. Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trong thư viện

- Tạo mọi điều kiện để đội ngũ cán bộ công tác thư viện được tham gia nghiên cứu khoa học, sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ, tham gia tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thư viện.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn về đào tạo nguồn nhân lực thư viện, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng; thông qua chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh, tuyển dụng, tiếp nhận trí thức về công tác trong ngành và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ hiện có; chú trọng nâng cao trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin, kỹ năng giao tiếp cho cán bộ thư viện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển thư viện hiện đại.

- Thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ nhằm khuyến khích, động viên kịp thời đối với đội ngũ cán bộ thư viện.

3. Đổi mới hoạt động thư viện, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ

- Nhân rộng các mô hình khuyến khích đọc hiệu quả, đặc biệt dành cho đối tượng trẻ em và người khuyết tật, công nhân khu công nghiệp, lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới, hải đảo, các vùng kinh tế - xã hội còn khó khăn.

- Chú trọng việc tạo lập, cung cấp các sản phẩm thông tin thư viện và dịch vụ thư viện đáp ứng nhu cầu của người sử dụng.

- Hệ thống các thư viện trên địa bàn tăng cường rà soát, hoàn thiện các sản phẩm thông tin thư viện hiện có và nhanh chóng bổ sung các sản phẩm thông tin thư viện cần thiết cho người sử dụng (Hệ thống tra cứu thông tin, cơ sở dữ liệu thư mục, dữ kiện và toàn văn; thư mục, thông tin chuyên đề; công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử,...).

- Nâng cấp các dịch vụ, cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện, ngoài thư viện gồm dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin hoặc trên không gian mạng; tư vấn, bồi dưỡng cho tổ chức, cá nhân về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và hỗ trợ học tập, nghiên cứu; hỗ trợ các tiện ích khai thác thư viện số.

4. Triển khai thực hiện công tác liên thông thư viện

- Đẩy mạnh liên thông giữa thư viện công cộng với thư viện khác trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch hợp tác trong việc bổ sung, thu thập tài nguyên thông tin dùng chung và hợp tác trong xây dựng mục lục liên hợp thư viện.

- Chia sẻ tài nguyên thông tin và sản phẩm thông tin thư viện giữa các thư viện trên địa bàn tỉnh.

- Liên kết, tổ chức dịch vụ mượn liên thư viện.

5. Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho người dân

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức các hoạt động về sách và văn hóa đọc, nhằm lan tỏa văn hóa đọc trong phạm vi toàn tỉnh; phối hợp trong các hoạt động về văn hóa, du lịch, các sự kiện lớn trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp hướng dẫn kỹ năng và phương pháp đọc, qua đó định hướng và thúc đẩy xu hướng, thị hiếu đọc lành mạnh trong xã hội tại các thư viện, trường học, cơ quan. Hướng dẫn phương pháp, kỹ năng đọc, khai thác tài nguyên thông tin cho trẻ em tại thư viện cơ sở giáo dục mầm non, thư viện cơ sở giáo dục phổ thông (ưu tiên tổ chức hướng dẫn trực tuyến).

- Phát triển kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin, mở rộng tri thức cho người sử dụng thư viện.

- Vận động xây dựng văn hóa đọc từ trong mỗi gia đình, dòng họ, khu dân cư, nhà trường... Đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học. Khuyến khích mỗi cơ quan, doanh nghiệp, chung cư, khách sạn có ít nhất 01 tủ sách hoặc thư viện.

IV. GIẢI PHÁP

1. Huy động sự tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành trong tổ chức hoạt động đọc sách, duy trì thói quen đọc sách cho người dân.

2. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn thể xã hội về tầm quan trọng của phát triển văn hóa đọc. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng gắn với tổ chức các sự kiện. Sản xuất nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền như: bản tin, video clip, thư viện hình ảnh bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc với các nội dung tuyên truyền về phát triển văn hóa đọc.

3. Tăng cường rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về phát triển mạng lưới thư viện đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin, tri thức của nhân dân địa phương, đặc biệt chú trọng chính sách chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin giữa các thư viện.

4. Xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách thu hút tài trợ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; vận động các nguồn xã hội hóa từ các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng và ban hành văn bản cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân khi tham gia xã hội hóa hoạt động thư viện, đồng thời quy định chi tiết các, chính sách, chế độ khuyến khích với hoạt động này.

5. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy vai trò của các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách, kinh doanh xuất bản phẩm đối với phát triển văn hóa đọc.

6. Tiếp tục rà soát, lựa chọn và đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt có nội dung liên quan đến phát triển hệ thống thư viện và văn hóa đọc, trong đó xác định cụ thể các nội dung, mức độ liên quan để triển khai việc lồng ghép phù hợp, hiệu quả.

7. Đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học tại các trung tâm văn hóa, học tập cộng đồng,...

8. Kịp thời đề xuất biểu dương khen thưởng đối với các tổ chức cá nhân có đóng góp thành tích trong phát triển văn hóa đọc.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước; nguồn thu từ dịch vụ thư viện; nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch hàng năm.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan để rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền và trình các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách và các quy định cụ thể liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

- Chỉ đạo hệ thống Thư viện công cộng triển khai các mô hình phát triển văn hóa đọc; thu thập các tài liệu quý hiếm, tài nguyên thông tin của địa phương; thí điểm xây dựng thư viện điện tử, xây dựng bộ sưu tập số về địa phương; phổ biến tài nguyên thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng phát triển mạng lưới thư viện phục vụ nông thôn theo hướng tổ chức mô hình thư viện lưu động. Khuyến khích, tạo điều kiện cho thư viện tư nhân, thư viện cộng đồng phát triển.

- Tiếp tục thực hiện công tác truyền thông, vận động các nguồn tài trợ, xã hội hóa phục vụ phát triển văn hóa đọc.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nghiên cứu, triển khai phù hợp với chương trình của từng bậc học, cấp học. Bổ sung vào chương trình giáo dục ngoại khóa hướng dẫn học sinh, sinh viên về phương pháp sử dụng thư viện như một công cụ học tập hiệu quả, giáo dục kỹ năng đọc, kỹ năng khai thác tri thức trong thư viện cho thanh thiếu niên.

- Chỉ đạo rà soát, kiện toàn hệ thống thư viện trường học theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở; nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo nâng cao chất lượng thư viện trường học, phát động phong trào đọc sách, xây dựng văn hóa đọc trong học sinh và cộng đồng.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao triển khai hoạt động nâng cao chất lượng đọc sách, báo, phát triển văn hóa đọc tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị trực thuộc.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xuất bản. Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý sách lậu, sách bị đình chỉ hoặc cấm lưu hành tại các cơ sở phát hành, các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan báo chí, các cơ quan thông tin tuyên truyền của tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài tuyên truyền về phong trào văn hóa đọc của các cấp, các ngành và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành liên quan tham mưu, xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc hàng năm gắn với các hoạt động mang ý nghĩa thiết thực, lan tỏa văn hóa đọc sâu rộng trong cộng đồng.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan lồng ghép với Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương trong từng thời kỳ; phối hợp kiểm tra việc thực hiện.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn cơ chế, chính sách thu hút nguồn tài chính phục vụ cho nhu cầu phát triển thư viện của địa phương.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp chất lượng hệ thống thư viện để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo quy định chính sách hiện hành.

- Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa và hỗ trợ đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực thư viện và các hoạt động, sự kiện phát triển văn hóa đọc.

7. Trường Đại học Hạ Long

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng, triển khai các hoạt động phát triển văn hóa đọc; phát triển và chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin của thư viện nhà trường với hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn

nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, sinh viên được tiếp cận với nguồn tài nguyên của thư viện địa phương, phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, giải trí.

8. Trung tâm truyền thông tỉnh

Tăng cường phổ biến các văn bản, quy định của Trung ương, của tỉnh có liên quan; các hoạt động triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền về chủ đề văn hóa đọc thông qua các chuyên đề, chuyên mục trên các hạ tầng báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh.

9. Ban Xây dựng Nông thôn mới tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chú trọng xây dựng và triển khai các tủ sách tại nhà văn hóa nông thôn của các huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

10. Các đơn vị lực lượng vũ trang, ngành than, các khu công nghiệp

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục chủ động tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan; xây dựng và phát triển nguồn tài nguyên thông tin, các tủ sách lực lượng vũ trang, tủ sách pháp luật, ngành than, các khu công nghiệp; phối hợp với thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh luân chuyển sách báo đến các tủ sách đồn biên phòng, trại giam, trung tâm giáo dục, tủ sách công nhân trong các khu công nghiệp, tạo điều kiện cho mọi đối tượng trong lực lượng vũ trang, cán bộ, công nhân, người lao động trong ngành than và các khu công nghiệp được tiếp cận với nguồn thông tin, tri thức phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và giải trí.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tại địa phương phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế.

- Bố trí ngân sách chi đầu tư xây dựng thiết chế và kinh phí sự nghiệp cho hoạt động thư viện cấp huyện và các tủ sách cấp xã; khuyến khích các tổ chức xã hội, cá nhân xây dựng thư viện, nhà sách, tủ sách, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, cơ quan liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, gắn kết với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền phát triển văn hóa đọc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

- Kiểm tra, giám sát và định kỳ hằng năm báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch tại địa phương.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Tiếp tục định hướng các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phát triển văn hóa đọc theo Kế hoạch gắn với các chương trình, đề án có liên quan.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các Đoàn thể tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong đoàn viên, hội viên. Vận động đoàn viên, hội viên tham gia các sự kiện liên quan đến phát triển văn hóa đọc như: Ngày Sách và Văn hóa đọc, Ngày Sách và bản quyền thế giới 23/4,...

14. Đề nghị các tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phát động phong trào đọc sách, thói quen đọc sách, báo trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân (đặc biệt là đối tượng trẻ em và người khuyết tật) để không ngừng nâng cao kiến thức đáp ứng nhu cầu công tác, học tập và giải trí.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đề nghị các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện theo nội dung Kế hoạch và báo cáo kết quả định kỳ hằng năm về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/11 (qua Sở Văn hóa và Thể thao) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Bộ VH-TT-DL;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, hội thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Tập đoàn CN Than - KS Việt Nam;
- V0, V1-3, VX1-5;
- Lưu: VT, VX1;

12b-KH10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh